

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ

Năm báo cáo: năm 2014

1. Khái quát chung về Công ty :

Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế (“Công ty”) là Công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Các hoạt động chính của Công ty là chế biến nông sản, thủy sản thành sản phẩm đóng hộp, sấy khô, ướp đông, muối, ngâm dấm; sản xuất bánh các loại bánh, thức ăn nhẹ; chế biến nước trái cây không ga và có ga, chế biến nước giải khát không ga và giải khát có ga có độ cồn thấp hoặc không có độ cồn thấp (nhỏ hơn 10%), sản xuất nước tinh lọc; sản xuất bao bì dùng cho thực phẩm và nước giải khát;

Công ty nắm giữ 90,4% lợi ích vốn của Công ty Cổ phần Thực phẩm Ava (“Avafood”), một Công ty có các hoạt động chính là cung cấp dịch vụ gia công và sản xuất thực phẩm chế biến gồm chế biến nước trái cây, nước giải khát, nước uống tinh khiết, bánh, mứt, kẹo thức ăn nhẹ các loại, các loại sản phẩm chế biến từ nông sản, thủy hải sản, gia cầm và cho thuê nhà xưởng theo Giấy phép Đầu tư số 48/GP-ĐN do Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Đồng Nai cấp ngày 1 tháng 7 năm 2002.

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 bao gồm Công ty và Công ty con - Công ty Cổ phần Thực phẩm Ava (“Avafood”) (được gọi chung là “Tập đoàn”).

Trong năm 2014, Công ty tăng vốn điều lệ từ 501.409.920.000 VND thành 711.409.920.000 VND (tương đương 71.140.992 cổ phần), thông qua phương án phát hành cổ phần riêng lẻ.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Tập đoàn có 1539 nhân viên (năm 2013: 1423 nhân viên).

2. Danh sách thành viên chủ chốt của Công ty

a. Hội đồng quản trị Công ty :

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
1	MICHIO NAGABAYASHI	Chủ tịch HĐQT	31/05/2011	16/3/2015
2	TAKAYUKI MORISAWA	Thành viên	11/12/2013	
3	HIROSHI FUJIKAWA	Thành viên	14/03/2011	
4	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	Thành viên	15/08/2006	
5	TORU YAMASAKI	Thành viên / (Chủ tịch HĐQT)	12/04/2012 (16/03/2015)	

(Ông Toru Yamasaki được Hội Đồng Quản Trị bầu là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc của Công ty từ ngày 16/03/2015 thông qua Nghị quyết số: RBM150306 ngày 06/03/2015)

b. Ban giám đốc Công ty:

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
1	MICHIO NAGABAYASHI	Tổng giám đốc	23/05/2011	16/3/2015
2	TORU YAMASAKI	Tổng giám đốc	16/3/2015	
3	KAZUFUMI NAGASHIMA	Giám đốc	23/05/2011	24/03/2014
4	HIDEFUMI MATSUO	Giám đốc	23/05/2011	24/09/2014
5	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	Giám đốc	15/08/2006	
6	YUTAKA OGAMI	Giám đốc	01/01/2014	
7	TAIICHIRO IIZUMI	Giám đốc	01/01/2014	
8	YOSHIHISA FUJIWARA	Giám đốc	24/03/2014	
9	TAKAYUKI MORISAWA	Giám đốc	24/09/2014	

c. Ban Kiểm Soát

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
1	THÁI THU THẢO	Trưởng ban	12/04/2012	
2	OSAMU HARADA	Thành viên	10/04/2013	
3	AKIRA SHIMIZU	Thành viên	10/09/2013	

3. Báo Cáo Thanh Toán Thù Lao và chi phí hoạt động HĐQT Và Ban Kiểm Soát Năm 2014
3.1. Thù lao

Hội đồng quản trị đã quyết định và đề xuất Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 thông qua việc không kê khai và thanh toán thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong năm 2014 do hoạt động kinh doanh của Công ty bị lỗ trong năm 2014.

3.2. Chi phí hoạt động của HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số tiền (USD)	Nội dung thu nhập
1	Ông Michio Nagabayashi	Chủ tịch	72.000	Phí biệt phái (Từ 1/2014 đến 12/2014)
2	Ông Takayuki Morisawa	Thành viên	12.533	Phí biệt phái (Từ 9/2014 đến 12/2014)
3	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên	61.149	Lương (Từ 1/2014 đến 12/2014)
	Tổng cộng		145.682	

Ghi chú: Phí biệt phái là khoản thanh toán của Công ty cho Kirin Holdings Company Limited (“Kirin”) theo hợp đồng biệt phái, Công ty không trực tiếp chi trả cho các thành viên liên quan.

3.3. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát: Không

4. Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Michio Nagabayashi	Chủ tịch	12	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên	12	100%	
3	Ông Hiroshi Fujikawa	Thành viên	12	100%	
4	Ông Toru Yamasaki	Thành viên	12	100%	
5	Ông Takayuki Morisawa	Thành viên	12	100%	

5. Hoạt động giám sát của HĐQT**5.1. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc):****06 tháng đầu năm 2014:**

- * Xem xét kết quả hoạt động Quý I&II/2014, và chuẩn bị cho Quý III & IV/2014;
- * Chào mua công khai cổ phiếu Công ty ;
- * Kế hoạch kinh doanh năm 2014, báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013, tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2014, qui chế quản trị Công ty, tăng vốn điều lệ và điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư;
- * Thay đổi thành viên chủ chốt, bổ sung mục tiêu hoạt động, điều chỉnh điều lệ Công ty và qui mô kinh doanh của Công ty ;
- * Thuê nhà xưởng, văn phòng và hợp đồng gia công sản xuất với Công ty Cổ phần Thực phẩm AVA;
- * Bổ nhiệm Công ty kiểm toán độc lập cho các năm tài chính 2014-2015.

06 tháng cuối năm 2014:

- * Xem xét kết quả hoạt động Quý III & IV/2014, và chuẩn bị cho Quý I& II/2015;
- * Phát hành cổ phần cho nhà đầu tư đủ tiêu chuẩn và sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành cổ phần.
- * Thay đổi thành viên chủ chốt.
- * Phát hành riêng lẻ cổ phần.

5.2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với các tiểu ban và các cán bộ quản lý khác:**06 tháng đầu năm 2014:**

- * Tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2014.
- * Đóng tài khoản ngân hàng, bổ nhiệm thành viên chủ chốt và chữ ký ngân hàng được ủy quyền.
- * Bổ nhiệm giám đốc và chữ ký được ủy quyền của chi nhánh Công ty tại Hà Nội.
- * Các khoản vay ngắn hạn cấp bởi Kim.

06 tháng cuối năm 2014:

* Thay đổi địa chỉ chi nhánh tại Hà Nội.

6. Các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị (báo cáo năm 2014):

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	RBM140117	17/01/2014	Chào mua công khai cổ phiếu Công ty;
2	RBM140220	20/02/2014	Kế hoạch kinh doanh năm 2014, báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013, tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2014, qui chế quản trị Công ty, tăng vốn điều lệ và điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư;
3	RBM140321	21/03/2014	Thay đổi thành viên chủ chốt, bổ sung mục tiêu hoạt động, điều chỉnh điều lệ Công ty và qui mô kinh doanh của Công ty;
4	AGM-2014	10/04/2014	Quyết định của Đại hội cổ đông thường niên năm 2014.
5	RBM140414	14/04/2014	Đóng tài khoản ngân hàng, bổ nhiệm thành viên chủ chốt và chữ ký ngân hàng được ủy quyền.
6	RBM140424	24/04/2014	Bổ nhiệm giám đốc và chữ ký được ủy quyền của chi nhánh Công ty tại Hà Nội.
7	RBM140428	28/04/2014	Thuê nhà xưởng, văn phòng và hợp đồng gia công sản xuất với Công ty Cổ phần Thực phẩm AVA;
8	RBM140520	20/05/2014	Bổ nhiệm Công ty kiểm toán độc lập cho các năm tài chính 2014-2015.
9	RBM140617	17/06/2014	Các khoản vay ngắn hạn cấp bởi Kirin.
10	RBM140728	28/07/2014	Phát hành cổ phần cho nhà đầu tư đủ tiêu chuẩn và sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành cổ phần.
11	RBM140915	15/09/2014	Thay đổi thành viên chủ chốt.
12	RBM141027	27/10/2014	Thay đổi địa chỉ chi nhánh tại Hà Nội.
13	RBM141112	12/11/2014	Phát hành riêng lẻ cổ phần.

7. Những biến động làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD năm 2014

7.1. Tình hình chung về kinh tế

+ Tình hình thế giới

Bức tranh kinh tế 2014 không khả quan

Trải qua năm thứ 7 của cuộc suy thoái sau khủng hoảng tài chính thế giới năm 2008, nền kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với những nguy cơ mới đe dọa nhấn chìm sự phục hồi kinh tế còn đang chập chững. Khác với năm 2008, lần này mối nguy lớn nhất không đến từ thị trường tài chính, ngân hàng hay nguyên vật liệu mà đến từ các cuộc xung đột chính trị liên lục địa.

Đánh giá chung về năm 2014, ngoại trừ Mỹ, phần còn lại của thế giới đều đang gặp khó khăn. Khu vực đồng Euro vẫn ngập lặn trong khó khăn, nợ công chồng chất, thất nghiệp tràn lan. Ngay cả Đức, quốc gia mạnh nhất khối cũng đang trì trệ và không thể là “đầu tàu” kéo những nước đang trong vòng nguy hiểm như Ý, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hy Lạp, Síp,...

Nga đang ở trong tình trạng suy thoái kinh tế và tài chính, có thể phải mất hai năm để khôi phục trở lại. Nhật Bản đang gặp phải khó khăn khi quyết định tăng thuế, tăng ngân sách quốc phòng. Trung Quốc vẫn chật vật trong sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ đầu tư sang tiêu dùng, với mức tăng trưởng giảm xuống quanh mức 7%.

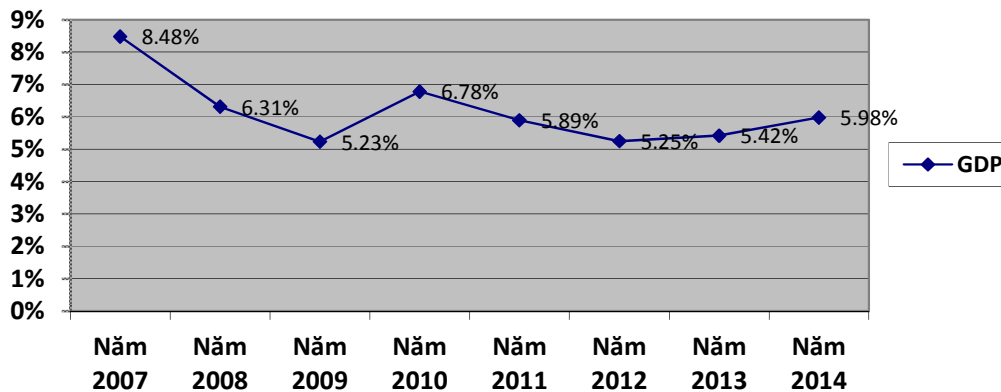
Những nước phát triển ở châu Á - Thái Bình Dương (Hàn Quốc, Úc, Singapore, Đài Loan, New Zealand) vẫn giữ được mức tăng trưởng khả quan, bình quân trên 3%. Tuy nhiên khối ASEAN năm 2014 chỉ đạt được mức tăng trưởng 4,7%, giảm so với mức 5,2% năm 2013, do kinh tế Thái Lan sụt giảm trước những biến cố chính trị trong nước. Tại Ấn Độ, sau cuộc khủng hoảng tiền tệ, nền kinh tế cũng trở nên bất ổn định và mức tăng trưởng bị chững lại.

Theo dự báo của IMF, nền kinh tế thế giới năm 2015 sẽ phục hồi mạnh hơn, tăng trưởng toàn cầu được dự báo là 4% tăng 0,6 điểm phần trăm so với dự báo tăng trưởng năm 2014.

+ Tại Việt Nam:

Theo đánh giá của Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia, kinh tế Việt Nam trong năm 2014 khả quan hơn 2013 với ổn định kinh tế vĩ mô được duy trì vững chắc, tăng trưởng kinh tế phục hồi rõ nét và đồng đều, thị trường tài chính có những chuyển biến tích cực, cân đối ngân sách được cải thiện.

Theo số liệu do Tổng Cục Thống kê công bố, năm 2014 là năm đầu tiên trong kế hoạch 5 năm (2011-2015) kể từ 2011 đến nay, tăng trưởng kinh tế không chỉ về đích mà còn vượt kế hoạch. So với kế hoạch chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế 5,8% mà Quốc hội đưa ra thì năm 2014 đạt **5,98%** quả là con số đáng mừng cho nền kinh tế Việt Nam. Mức tăng trưởng năm 2014 cao hơn mức tăng trưởng 5,25% của năm 2012 và 5,42% của năm 2013 cho thấy dấu hiệu tích cực của nền kinh tế trước bối cảnh có nhiều bất ổn liên quan đến tranh chấp lãnh hải tại khu vực biển Đông và biển Hoa Đông. Mức tăng trưởng có dấu hiệu hồi phục này đã giúp cho nền kinh tế vĩ mô có được sự ổn định - mục tiêu mà Việt Nam theo đuổi trong nhiều năm nay.

TĂNG TRƯỞNG GDP CỦA VIỆT NAM TỪ 2007 – 2014


Sự hồi phục của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2014 là cơ sở quan trọng để các chuyên gia kinh tế thống nhất quan điểm và đặt ra mục tiêu tăng trưởng 6,2% trong năm 2015.

+ Công ty Interfood

Năm 2014, mặc dù Công ty không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội cổ đông năm 2014 chấp thuận, nhưng cũng được xem là năm thành công khi doanh số bán của Công ty tăng 16% so với năm 2013 cùng với việc tung ra sản phẩm mới “Trà Xanh Hương Chanh” từ tháng 4/2014 và sản phẩm mới đã đóng góp một phần đáng kể chiếm tỷ trọng 4% doanh số cho Công ty.

Công ty tiếp tục tập trung vào việc cải tiến chất lượng sản phẩm phù hợp với sức khỏe và nhu cầu của người tiêu dùng và tập trung vào xây dựng 4 dòng sản phẩm chủ lực là Trà bí đao, Nước Yên, nhãn hàng Kirin và Trà Xanh.

Bên cạnh dòng sản phẩm truyền thống của WONDERFARM, Công ty đã đầu tư vào các sản phẩm thuộc nhãn hàng Kirin, đây là dòng sản phẩm hiện đại cả về ý tưởng và công nghệ sản xuất, một số sản phẩm tiêu biểu như:

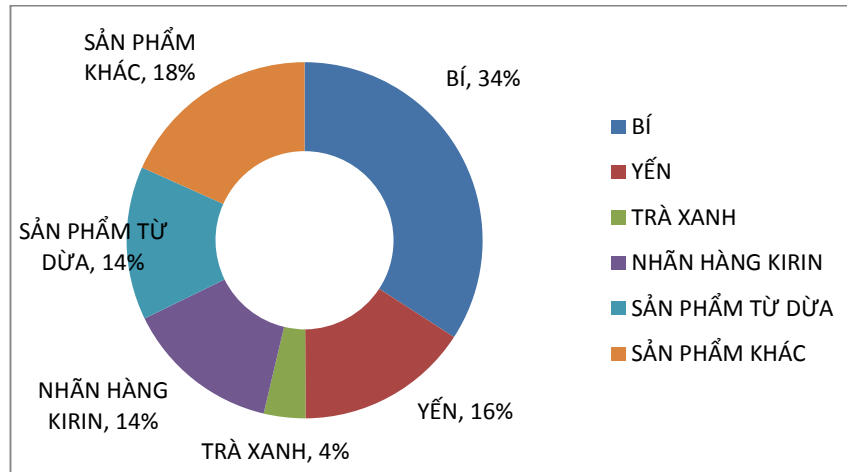
+ Dòng sản phẩm Ice+:

Ice+ là dòng sản phẩm Nước vị trái cây lần đầu tiên có mặt trên thị trường Việt Nam, được sản xuất với **công nghệ tiên tiến Nhật Bản Aseptic**. Đặc trưng sản phẩm là nước tinh khiết hòa quyện với nước ép trái cây được đông kết ở **hiệt độ -18⁰C** , giúp sản phẩm giữ được độ thơm ngon tinh khiết như trái cây vừa hái, vừa đảm bảo độ an toàn thực phẩm tuyệt đối do không sử dụng bất kỳ chất bảo quản, hay tạo màu tạo mùi nhân tạo nào.

+ Dòng sản phẩm Latte:

Theo Bí Quyết Tạo Vị Ngon Từ Nhật Bản, Latte là thức uống được chiết xuất từ các thành phần thiên nhiên tốt nhất pha thêm sữa. Vị ngon thanh khiết cùng dư vị nhẹ nhàng của Latte không chỉ giúp bạn thỏa cơn khát mà còn mang đến những phút thư giãn nhẹ nhàng nhất.

Thông qua việc kết hợp các sản phẩm truyền thống và các sản phẩm hiện đại Công ty đã nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng hình ảnh và gia tăng sự hiện diện tại các điểm bán, làm tốt công tác dịch vụ khách hàng, quản lý giá bán thống nhất nhằm hạn chế xung đột giá trên kênh, thâm nhập các kênh phân phối mới như cơ quan xí nghiệp, trường học, bệnh viện... kết quả đã tạo được vị thế vững chắc cho các dòng sản phẩm chủ đạo Trà Bí Đào, Nước Yên, sản phẩm dứa, nhãn hàng Kirin Trà Xanh, dẫn đến tổng doanh thu năm 2014 tăng 16% so với năm 2013.

DOANH THU RÒNG THEO NHÃN HÀNG


7.2. Các nhân tố chính ảnh hưởng đến doanh thu, chi phí và lợi nhuận của Công ty

7.2.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2013 (đã kiểm toán)		Kế hoạch 2014		Thực hiện 2014 (đã kiểm toán)		Tăng/giảm (%)	
	USD	Triệu VND	USD	Triệu VND	USD	Triệu VND	So với 2013	So với KH
Tổng doanh thu	48,785,258	1,022,019	61,666,000	1,299,919	55,468,617	1,185,919	16%	-9%
Các khoản giảm trừ	(1,378,214)	(28,873)	(1,366,000)	(28,795)	(1,810,467)	(38,708)	34%	34%
Doanh thu thuần	47,407,044	993,146	60,300,000	1,271,124	53,658,150	1,147,211	16%	-10%
Giá vốn hàng bán	(33,846,665)	(709,078)	(43,455,000)	(916,031)	(38,978,716)	(833,365)	18%	-9%
Lợi nhuận gộp	13,560,379	284,068	16,845,000	355,093	14,679,434	313,846	10%	-12%
Doanh thu hoạt động tài chính	46,081	2,596	-	-	480,251	10,268	296%	0%
Chi phí hoạt động tài chính	(639,834)	(15,946)	(724,000)	(15,262)	(1,118,988)	(23,924)	50%	57%
Chi phí bán hàng	(19,788,026)	(414,546)	(21,211,000)	(447,128)	(21,013,550)	(449,270)	8%	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(1,743,868)	(36,533)	(1,898,000)	(40,010)	(1,590,764)	(34,011)	-7%	-15%
Lãi / (lỗ) từ hoạt động kinh doanh	(8,565,268)	(180,361)	(6,988,000)	(147,307)	(8,563,617)	(183,090)	2%	24%
Lợi nhuận khác	4,968,564	104,114	-	-	310,359	6,635	-94%	
Lãi / (Lỗ) trước thuế	(3,596,704)	(76,247)	(6,988,000)	(147,307)	(8,253,258)	(176,455)	131%	20%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	(150,817)	(3,173)	-	-	-	-		
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(21,882)	(458)	-	-	1,882	40	-	
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế	(3,769,403)	(79,877)	(6,988,000)	(147,307)	(8,251,376)	(176,414)	121%	20%
Lợi nhuận/(lỗ) của cổ đông thiểu số	(171,845)	(3,600)	-	-	(22,976)	(491)	-86%	
Lợi nhuận/(lỗ) trong năm	(3,941,248)	(83,477)	(6,988,000)	(147,307)	(8,274,352)	(176,906)	112%	20%

a) Doanh thu bán hàng

Trong năm 2014 Công ty đã mở rộng thêm các điểm bán trên toàn quốc, tung thêm các mắt hàng mới, triển khai thêm các chương trình bán hàng, hỗ trợ đặc biệt cho khách hàng và đội ngũ nhân viên bán hàng, nhằm gia tăng sức mua của người tiêu dùng. Tuy nhiên do tính hình kinh tế chung khó khăn làm người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu, cộng với tình hình cạnh tranh gay gắt trên thị trường nước giải khát làm cho Công ty không thể hoàn thành kế hoạch sản xuất và bán hàng. Kết quả năm 2014, doanh thu thuần đạt 1,147 triệu đồng, tăng 16% so với năm 2013, nhưng chỉ đạt 90% kế hoạch đề ra.

b) Giá vốn hàng bán

Trong năm 2014, giá mua nguyên vật liệu đầu vào cho một số sản phẩm chủ lực như lon nhôm, đường, nguyên liệu dứa tăng, tuy nhiên Công ty tiếp tục duy trì các phương án sản xuất tiết kiệm, nâng cao hiệu suất sản xuất, làm cho giá thành giữ mức ổn định 73% doanh thu thuần, tăng 1% so với 72% như mục tiêu đã đặt ra.

c) Chi phí hoạt động tài chính

Chi phí tài chính tăng chủ yếu do biến động chênh lệch tỷ giá trong năm.

d) Chi phí bán hàng

Trong năm 2014, Công ty đẩy mạnh các chương trình hỗ trợ bán hàng như chương trình chiết khấu đặc biệt, các chương trình khuyến mãi, thưởng doanh số cho nhà phân phối và đội ngũ bán hàng, chương trình khách hàng trung thành cho các điểm bán ... làm cho chi phí bán hàng vẫn duy trì ở mức cao đạt 39% doanh số.

e) Chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm 2014 giữ ổn định ở mức 3% doanh số theo kế hoạch.

7.2.2. Hoạt động tài chính:

- Duy trì khoản vay nội bộ nước ngoài không tài sản đảm bảo từ Kirin trị giá 18 triệu USD trong tổng mức tín dụng được cấp trị giá 42 triệu USD được cấp từ năm 2013 để bổ sung vốn hoạt động của Công ty và Công ty con.
- Trong tháng 12 năm 2014, Công ty phát hành 21.000.000 cổ phần mệnh giá 10.000 Đồng/cổ phần của Công ty cho Kirin với giá bán là 10.000 Đồng / cổ phần theo hình thức phát hành riêng lẻ cổ phần.
- Công ty đã thanh toán các khoản nợ trị giá 10 triệu USD cho Kirin từ số tiền thu được từ cổ phiếu và vốn lưu động trong tháng 12 năm 2014.

7.2.3. Hoạt động đầu tư:

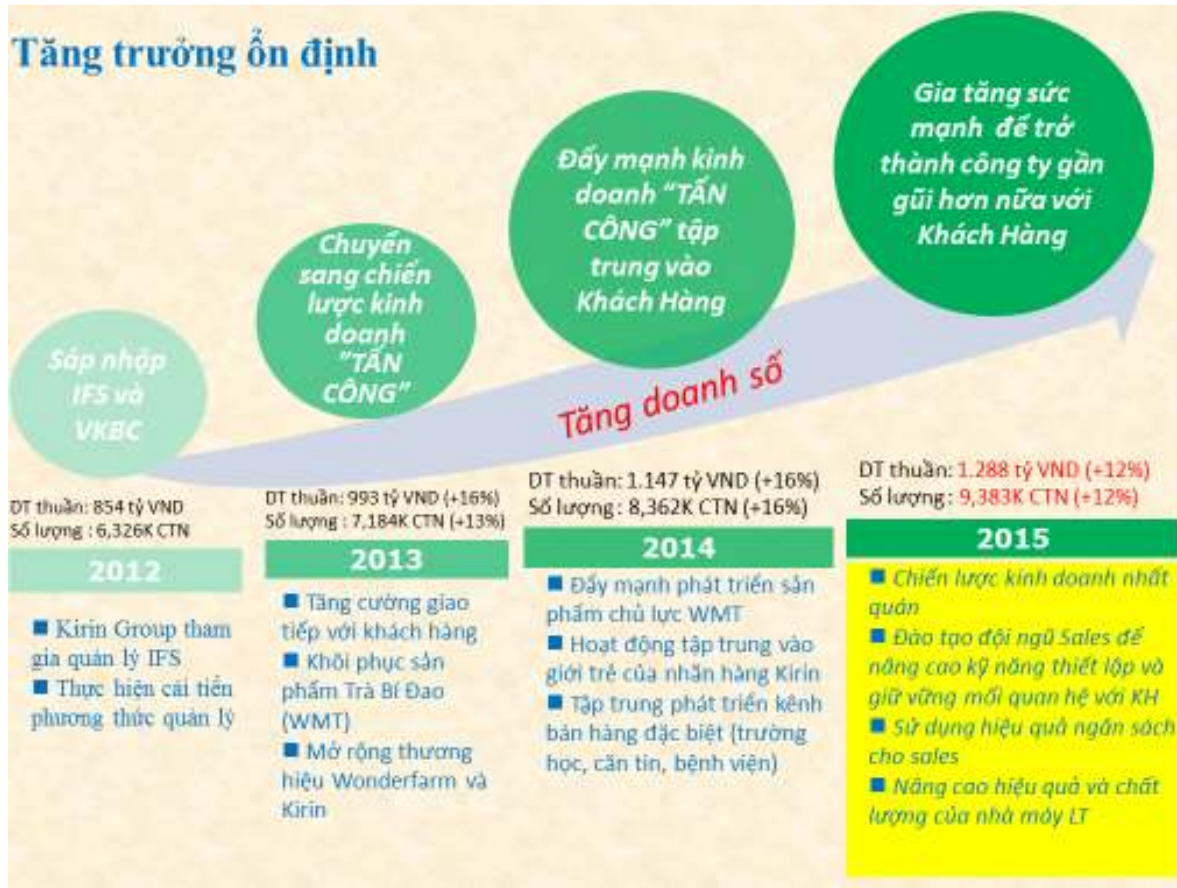
- Trong năm 2014, Công ty đã không đầu tư bên ngoài mà tập trung để cải thiện việc khôi phục thị phần đặc biệt tập trung vào sản phẩm trà bí đao WONDERFARM và tung ra sản phẩm mới mang thương hiệu Trà Xanh WONDERFARM

- Công ty đã đầu tư cho các hoạt động quảng cáo trên truyền hình và phương tiện truyền thông khác trị giá khoảng 3,6 triệu USD trong năm 2014 để duy trì và tăng doanh thu bán hàng.

8. Chiến lược đầu tư và phát triển

8.1. Dự án đã thực hiện

a/ Kế hoạch:



b/ Thực hiện:

- Gia tăng sự hiện diện của sản phẩm WONDERFARM-KIRIN ở mọi nơi
 - * Khai thác KA: trong năm Công ty đã mở mới được 4,900 cửa hàng.
 - * Đẩy mạnh hoạt động bán hàng cơ bản, tăng độ phủ các cửa hàng cùng với việc tung ra sản phẩm mới Trà Xanh WONDERFARM.
- Thực hiện cơ chế bán hàng khuyến khích khách hàng mua sản phẩm của Công ty
 - * Thực hiện triệt để các hoạt động phát hàng mẫu và quảng cáo trên tivi để thu hút khách hàng mua sản phẩm.
 - * Tăng biên lợi nhuận bằng cách nâng cao hiệu quả sản xuất

- Cải tiến chất lượng
 - * Đạt mục tiêu quản lý chất lượng: không xảy ra sự cố trong quy trình sản xuất
- Củng cố hệ thống quản lý
 - * Tăng cường mối quan hệ giữa Công ty và Nhân viên thông qua việc thực hiện chế độ kiểm tra giám sát, cải thiện chính sách dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của nhân viên (ESS), nâng cao độ chính xác của dữ liệu quản lý, thực hiện quản trị dựa trên tuân thủ (compliance)
- **Tối đa hóa hiệu quả trong khu vực Đông Nam Á bằng việc sử dụng năng lực của Tập Đoàn Kirin để mang lại kết quả cao**

Nhằm khôi phục lại và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, trong năm 2014 Công ty duy trì công tác khuyến mãi, quảng cáo, thử và trưng bày sản phẩm, hỗ trợ nhà phân phối, nhân viên bán hàng..., dẫn đến chi phí bán hàng năm 2014 tăng khoảng 1,2 triệu USD so với năm 2013.

- **Hỗ trợ tài chính từ cổ đông lớn**

Duy trì các hạn mức tín dụng nội bộ nước ngoài không tài sản đảm bảo từ Kirin với tổng trị giá 42 triệu USD để bổ sung vốn hoạt động của Công ty và Công ty con.

8.1.2. Thay đổi cơ cấu cổ đông lớn:

. Trong tháng 12 năm 2014, Kirin tăng cổ phần của mình trong Công ty và trực tiếp nắm giữ đến 94,69% thông qua việc mua 21.000.000 cổ phần phát hành từ Công ty thông qua phương án phát hành cổ phần riêng lẻ.

. Như vậy đến thời điểm hiện tại cổ đông thiểu số của Công ty đang nắm giữ khoảng 4,3% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty.

8.1.3. Trách nhiệm xã hội

Interfood mang quà Trung thu đến với trẻ em nghèo tại Cần Thơ và An Giang

Với mong muốn mang đến niềm vui cho các em thiếu nhi ở các xã vùng sâu vùng xa nhân dịp Tết Trung thu, Công ty đã phối hợp cùng Báo Thanh Niên và cùng các nhà tài trợ khác đã đi thăm và tặng quà Tết Trung thu cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại Cần Thơ và An Giang vào ngày 5/9/2014.

8.2. Chiến lược phát triển năm 2015

1. Khối Sales
 - Tiếp tục và mở rộng khai thác KA
 - Tăng loyalty shop, mở rộng độ phủ các cửa hàng
 - Xem xét thực hiện chính sách chiến lược với NPP và cơ chế quản lý kênh bán sỉ
2. Khối sản xuất
 - Tiếp tục thực hiện tiết giảm chi phí
 - Nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm

3. Hợp tác (Sản xuất-Logistics ↔ Sales)
 - Sản xuất đủ số lượng và đúng thời gian, giao hàng đúng thời hạn và đúng địa điểm.
4. Khôi văn phòng
 - Nâng cao kỹ năng quản lý cho đội ngũ quản lý cấp trung
 - Hoàn chỉnh hệ thống tích hợp dữ liệu cơ bản (bán hàng, sản xuất, nhân sự)
5. Phát triển nguồn nhân lực, nâng cao cơ cấu tổ chức
 - Phát triển và thực hiện chương trình đào tạo thiết kế riêng cho nhân viên theo từng cấp độ, từng phòng ban.
 - Đẩy mạnh thực hiện hoạt động kinh doanh hướng đến khách hàng trên toàn Công ty

8.3. Mục tiêu phấn đấu

Interfood là Công ty gần gũi nhất với Người Tiêu Dùng tại Việt Nam!

TẦM NHÌN

TẦM NHÌN

- Là công ty có sức thu hút khách hàng
Mang đến sức khỏe, niềm vui và sự hài lòng cho khách hàng qua các sản phẩm của Kirin và Interfood.
- Là công ty hấp dẫn người lao động
Mang lại niềm tự hào và cuộc sống tốt đẹp cho tất cả nhân viên.
- Là công ty nước giải khát hàng đầu tại Việt Nam
Cung cấp những sản phẩm và dịch vụ chất lượng đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

KIRIN WAY

<p style="text-align: center;">3C + 3S</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Challenge - Thử thách ▪ Commitment - Cam kết ▪ Collaboration - Hợp tác <ul style="list-style-type: none"> ▪ Simple - Đơn giản ▪ Speed - Nhanh chóng ▪ Sympathy - Đồng lòng 	<p style="text-align: center;">5 Giá trị</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Chào hỏi ▪ Chân thành ▪ Đồng đội ▪ Chuyên nghiệp ▪ Tập trung vào khách hàng
---	---



TUÂN THỦ

8.4. Chính sách tuân thủ của Interfood



9. Kế hoạch sản xuất và kinh doanh năm 2015 (Hợp nhất)

Căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế năm 2014 và năng lực hoạt động, kinh doanh của Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế và Công ty con. Hội đồng Quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ("AGM-2015") xem xét và phê duyệt các kế hoạch kinh doanh năm 2015 của Công ty:

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2014		Kế hoạch 2015	
	USD	Triệu VND	USD	Triệu VND
Tổng doanh thu	55,468,617	1,185,919	62,029,789	1,318,133
Các khoản giảm trừ	(1,810,467)	(38,708)	(1,425,581)	(30,294)
Doanh thu thuần	53,658,150	1,147,211	60,604,208	1,287,839
Giá vốn hàng bán	(38,978,716)	(833,365)	(42,809,796)	(909,708)
Lợi nhuận gộp	14,679,434	313,846	17,794,412	378,131
Doanh thu hoạt động tài chính	480,251	10,268	27,193	578
Chi phí hoạt động tài chính	(1,118,988)	(23,924)	(388,692)	(8,260)
- Trong đó: chi phí lãi vay	(325,531)	(6,960)	(388,692)	(8,260)
Chi phí bán hàng	(21,013,550)	(449,270)	(22,688,924)	(482,140)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(1,590,764)	(34,011)	(1,748,862)	(37,163)
Lãi / (lỗ) từ hoạt động kinh doanh	(8,563,617)	(183,090)	(7,004,873)	(148,854)
Thu nhập khác	497,400	10,634	249,663	5,305
Chi phí khác	(187,041)	(3,999)	(349,117)	(7,419)
Lợi nhuận khác	310,359	6,635	99,454	2,113
Lãi / (Lỗ) trước thuế	(8,253,258)	(176,455)	(7,104,327)	(150,967)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-	-
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1,882	40	-	-
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế	(8,251,376)	(176,414)	(7,104,327)	(150,967)
Lợi nhuận/(lỗ) của cổ đông thiểu số	(22,976)	(491)	-	-
Lợi nhuận/(lỗ) trong năm	(8,274,352)	(176,906)	(7,104,327)	(150,967)

Phác thảo kế hoạch kinh doanh năm 2015

- Trong năm 2015, Công ty đặt mục tiêu tăng trưởng hơn nữa trong doanh thu để thiết lập một vị thế trên thị trường với việc tăng cường năng lực hoạt động bán hàng và tung ra sản phẩm mới. Hơn nữa, Công ty có kế hoạch thông qua việc giảm chi phí trong nhà máy và sử dụng



hiệu quả hơn nữa chi phí tiếp thị để nâng cao lợi nhuận. Công ty tiếp tục được sự hỗ trợ sức mạnh từ tập đoàn Kirin để tối đa hóa kinh doanh của Công ty bằng cách phát triển các sản phẩm mới với chất lượng cao nhất trên thế giới, đáp ứng nhu cầu thay đổi của người tiêu dùng.

- Công ty tiếp tục đặt ưu tiên hàng đầu cho sản phẩm chính "Trà bí đao" để tăng cường thương hiệu "Wonderfarm". Bằng cách thiết lập vị trí vững mạnh của thương hiệu, Công ty sẽ phát triển các sản phẩm khác mang thương hiệu "WONDERFARM" cùng với các sản phẩm thương hiệu mạnh "KIRIN" khác.
- Công ty dự kiến tổng doanh thu sẽ đạt khoảng 1.318 tỷ VNĐ tăng 11% so với 2014, lỗ trước thuế khoảng 151 tỷ VNĐ.

Các sự kiện khác liên quan đến báo cáo Hội đồng quản trị được trình bày trong báo cáo tóm tắt và báo cáo của kiểm toán 2014 đính kèm.

**Thay mặt Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế
Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

(Đã ký và đóng dấu)

TORU YAMASAKI